

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HUNG YÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: /2020/HS-PT
Ngày 04 - 11- 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HUNG YÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Duy Phụng.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn T Hưng và ông Vũ Thành Long.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Văn T - Thẩm tra viên, Toà án nhân dân tỉnh Hưng Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên tham gia phiên toà: Bà Tổng Thị Ninh - Kiểm sát viên.

Ngày 04/11/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 74/2020/TLPT-HS ngày 05/10/2020 đối với bị cáo Nguyễn Minh T, do có kháng cáo của bị cáo T đối với bản án hình sự sơ thẩm số 22/2020/HS-ST ngày 20/8/2020 của Tòa án nhân dân huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên.

*** Bị cáo có kháng cáo:**

Nguyễn Minh T, sinh năm 1986 tại thị trấn L, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên; nơi cư trú: Thôn L1, thị trấn L, huyện K, tỉnh Hưng Yên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; quốc tịch Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn M và bà Phạm Thị T; có vợ là Đào Thị Y và có 02 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 14/3/2008 bị Tòa án nhân dân thị xã Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về Tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản;

- Ngày 21/4/2008 bị Tòa án nhân dân thị xã Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên xử phạt 09 tháng cải tạo không giam giữ về Tội đánh bạc;

- Tháng 6/2012 bị đưa đi cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm cai nghiện tỉnh Hưng Yên;

- Ngày 31/10/2014 bị Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Hưng Yên xử phạt 03 năm tù về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 29/4/2020 (có mặt).

Ngoài ra trong vụ án còn có 01 bị hại và 04 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, vụ án không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 08/4/2020, Nguyễn Minh T điều khiển xe ô tô tải thùng kín, biển kiểm soát 89C-140.59 trên đường 376, khi đi qua khu đất giãn dân thuộc địa phận thôn Triều Dương, xã Hải Triều, huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên, thấy ở khu đất có nhiều con bò thả rông, không ai trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp bò bán lấy tiền trả nợ. T đi qua khu đất khoảng 300m thì quay đầu xe lại, T lấy một chiếc kéo trong cabin ô tô, mở cửa thùng xe và đi lại gần một con bò giống cái, lông màu vàng, nặng khoảng 300kg của anh Đoàn Văn T1 đang giàng ở khu đất trống. T nhô cọc dắt bò về phía ô tô, vừa dắt vừa dùng kéo cắt đầu dây thùng buộc với cọc giàng bò, dắt bò cho lên thùng xe ô tô tải đóng cửa rồi cầm kéo và cọc giàng bò để lên cabin điều khiển xe ô tô chở bò đi về hướng ngã tư Phố Giác, thị trấn Vương, huyện Tiên Lữ. Trên đường đi T vút kéo và cọc giàng bò ở dọc đường. Khi T đi trên đường đê 378 thì nhớ ra anh Phạm Văn N ở xã Phú Cường, thành phố Hưng Yên là người mua bán bò nên lái xe đến nhà anh N. Đến nơi, T bảo anh N “Anh có con bò mới mua được của dân, em xem mua được thì anh để lại cho”, Nam đồng ý thì T mở thùng xe dắt bò xuống. Qua trao đổi, N đồng ý mua với giá 15 triệu đồng. N đưa cho T 15 triệu đồng và dắt bò vào sân. Đến khoảng 23 giờ 30 phút ngày 10/4/2020, T đã đến Công an huyện Tiên Lữ để đầu thú, khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 11/KL-ĐG ngày 10/4/2020, Hội đồng định giá đã kết luận: Con bò ta, giống cái, lông màu vàng nặng 320kg, trị giá là 25.600.000 đồng.

Sau khi mua bò của T, anh N đã bán lại cho anh Quách Văn S ở xã H, huyện K với giá 20 triệu đồng. Anh S tiếp tục bán lại con bò cho ông Nguyễn Hoàng K ở xã N, huyện K với giá 22 triệu đồng. Sau khi Cơ quan điều tra quản lý con bò từ ông K đã tiến hành trả lại con bò cho anh Tuyền; anh N, anh S và ông K đã trả lại cho nhau số tiền tương ứng đã mua bán bò, anh N yêu cầu bị cáo trả lại số tiền 15 triệu đồng đã mua bò của T.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 22/2020/HSST ngày 20/8/2020, Tòa án nhân dân huyện Tiên Lữ đã quyết định: Áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Minh T 02 năm 06 tháng tù về Tội trộm cắp tài sản.

Ngày 01 tháng 9 năm 2020, bị cáo Nguyễn Minh T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Minh T giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, khai nhận thành khẩn về hành vi phạm tội, trình bày điều kiện hoàn

cảnh gia đình khó khăn, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm: Sau khi phân tích, đánh giá hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xác định: Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Minh T 02 năm 06 tháng tù về Tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là phù hợp quy định của pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo T, giữ nguyên quyết định của bản án hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Bị cáo Nguyễn Minh T kháng cáo trong thời hạn quy định của pháp luật nên kháng cáo của bị cáo được cấp phúc thẩm xem xét.

[2]. Về tội danh: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Minh T nhận tội và khai báo thành khẩn. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm và lời khai trước cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của người bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, kết luận định giá tài sản và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ ngày 08/4/2020 tại khu đất gần dân thuộc thôn Triều Dương, xã Hải Triều, huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên, Nguyễn Minh T đã có hành vi trộm cắp 01 con bò nặng 320kg, trị giá 25.600.000 đồng của anh Đoàn Văn T1. Bởi hành vi trên, nên Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Minh T về Tội trộm cắp tài sản, theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Minh T. Hội đồng xét xử phúc thẩm, xét thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, đồng thời còn gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương và gây tâm lý hoang mang lo lắng cho người dân trong việc bảo vệ tài sản của mình. Bị cáo T có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị xét xử về các tội khác nhau, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân mà tiếp tục phạm tội, thể hiện sự coi thường pháp luật của bị cáo. Khi quyết định hình phạt, Tòa án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo; áp dụng đầy đủ, chính xác tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và xử phạt bị cáo 02 năm 06 tháng tù là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm bị cáo không xuất trình thêm tình tiết giảm nhẹ mới, vì vậy kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo là không có căn cứ chấp nhận.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Nguyễn Minh T phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ vào Điều 343; điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 356; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Minh T. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 22/2020/HS-ST ngày 20/8/2020 của Tòa án nhân dân huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Phạt bị cáo Nguyễn Minh T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về Tội trộm cắp tài sản, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

2. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Minh T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Vụ KTGD I - TAND tối cao;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- Phòng HSNVCS-CA tỉnh Hưng Yên;
- TAND huyện Tiên Lữ;
- VKSND huyện Tiên Lữ;;
- Công an huyện Tiên Lữ;;
- Chi cục THADS huyện Tiên Lữ;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VP, Tòa HC.

(Đã ký)

Nguyễn Duy Phụng